TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2017/QĐST-HNGĐ	*Đông Hoà, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Mỹ K – Sinh năm: 1998;

Nơi cư trú: Thôn N, xã H huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: anh Cao Văn T – Sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Mỹ K và anh Cao Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Thống nhất giao con chung tên Cao Tường N - Sinh ngày 24/4/2014 cho anh Cao Văn T nuôi dưỡng, giao con chung tên Cao Quốc T – Sinh ngày 27/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Mỹ K nuôi dưỡng. Các đương sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Mỹ K tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mười nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn. Chị K đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* nên được khấu trừ khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mười nghìn đồng)* và hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mười nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003929 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hoà;
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Xuân Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Thu